

Số: **11/2019/QĐST-HNGĐ**

Sơn Dương, ngày 23 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 335/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, giữa:

* Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Ngọc M**, sinh năm 1953; dân tộc: Dao; nghề nghiệp: Làm ruộng.

Địa chỉ: Thôn L, xã TP, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

* Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị N (T)**, sinh năm 1960; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Làm ruộng.

Địa chỉ: Thôn L, xã TP, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông **Nguyễn Ngọc M** và bà **Nguyễn Thị N (T)**.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản, đất đai, công nợ chung:** Các đương sự xác định tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

- **Về án phí:** Trả lại cho ông Nguyễn Ngọc M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005642 ngày 04/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Bà Nguyễn Thị N (T) phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bà Nguyễn Thị N (T) đã nộp số tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung là 7.472.500đ (Bảy triệu bốn trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm đồng), trừ đi số tiền án phí hôn nhân sơ thẩm phải nộp là 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị N (T) được nhận lại số tiền 7.397.500đ (Bảy triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005931 ngày 25/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- THADS huyện Sơn Dương;
- UBND xã TP;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Tuấn Linh